

LE COURRIER DE LOUEST
(Edition en Quốc-Ngu)

AN HÀ NHỰT BÁO

MỖI NGÀY THỨ NĂM IN RA MỘT KỶ

Directeur-Gérant : VÔ-VĂN-THOM

Direction — Rédaction — Administration — Boulevard Delanoue

DINH GIA BÁN TRONG CỎI ĐỒNG DƯƠNG

Bồn chữ Quốc-ngữ

Trọn năm..... 5 \$ 00

Sáu tháng..... 3 00

Bồn chữ Langsa

Trọn năm..... 3 \$ 00

Sáu tháng..... 2 00

Bồn Quốc-ngữ và Langsa

Trọn năm..... 7 \$ 00

Sáu tháng..... 4 50

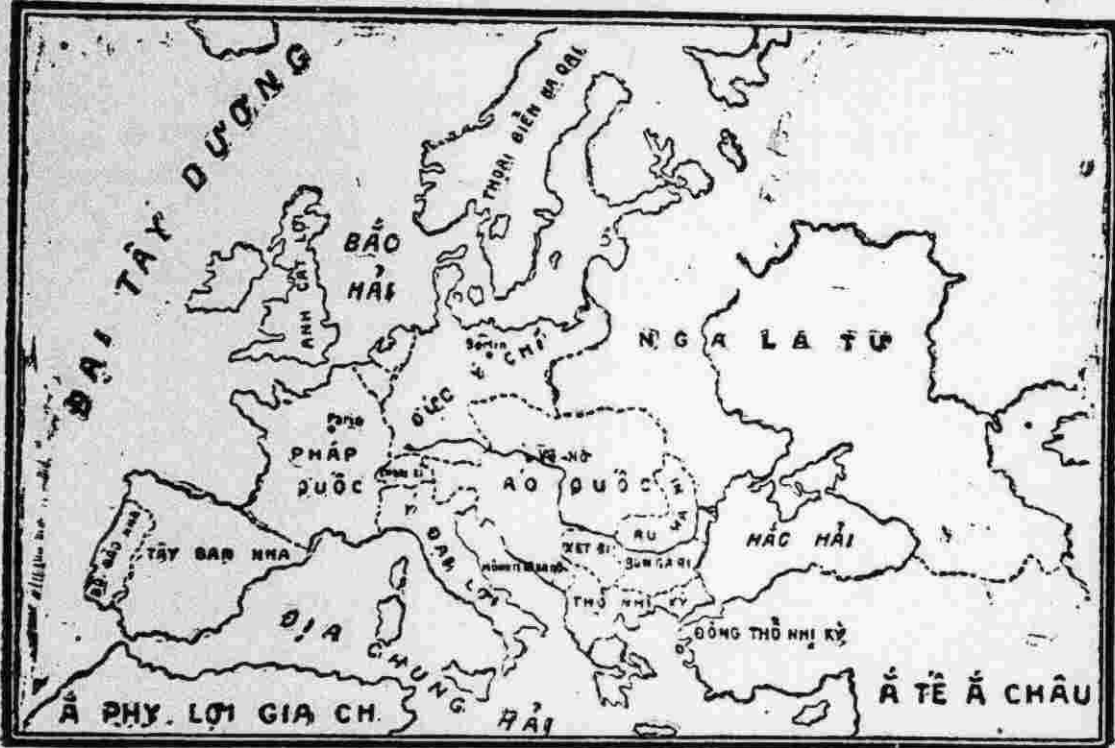
安河日報

PUBLICITE

Ai muốn rao báo về việc mua bán và mua nhựt báo xin do Bồn quản mà thương nghị.

Mua nhựt trình kể từ đầu và giữa tháng và phải TRẢ TIỀN TRƯỚC.

Bản lẻ mỗi số 0\$20.



Cơ bản: « Sự lịch sử Á-đông » hay tìm.

Nga-la-tur (Rút-xi), Áo-quốc, Ô-trích, Thổ-nhĩ-ky, Trục-ky, Ý-đại-lợi (I-ta-ly).

NHÀ HÀNG HẬU GIANG

LES GALERIES DE L'OUEST

KÍNH

Cũng Lạc-châu quý khách dạng hay: nay tại tỉnh Cantho có nhiều ông Langsa và Annam chung vốn to lập nên một hàng buôn lớn, lấy hiệu là *Nhà hàng Hậu-Giang*, chữ kêu là: *Hậu-Giang dương hành*, ở tại trước mặt Tòa Cantho.

Chúng tôi lập hàng này là quyết lòng làm nên một cửa *«Tàu-Khẩu»* hậu giang, vì chúng tôi dòm thấy từ thuở nay cuộc thương mại lớn đón về Cholon và Saigon, thuộc về sông trước. Vì vậy mà các nhà buôn trong mây tỉnh Hậu-giang này phải thất công lên bờ hàng tại Cholon và Saigon, đã xa-xuối, bất tiện mà lại tốn-kém thêm nhiều. Nay chúng tôi lập hàng tại Cantho trước là hưởng chút ít lợi sau là giúp các nhà buôn nhỏ cho dễ bề thương mại, ấy cũng là cuộc ích lợi chung, mở có ý mua dành bán giết.

Trong hàng chúng tôi có bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ hàng hóa Tây Nam, Bắc-kỳ, hàng Bombay, Nhứt-bồn, Caomên, hàng tàu văn văn, văn văn, cho đến đồ khí cụ bằng sắt, xi mon cũng có.

Lần lần chúng tôi sẽ lập tiệm ngành các nơi, như là: Sòctrăng, Sa, đéc, Longxuyen, Rạchgiá, Bạchiêu, vân vân.

Giá bán sỉ thì tính y theo Saigon, Cholon; còn bán lẻ cũng nơi.

Xin mời Lạc-châu quý-khách và các chủ tiệm buôn thừa lúc rảnh rang đến hàng chúng tôi xem chơi thì dữ rõ.

Nay kính

Hậu Giang dương hành,

AN HÀ NHỰT BAO

MỖI TUẦN XUẤT BẢN NGÀY THỨ NĂM

MỤC LỤC

1. - Về hội canh nông	THÁI-NHỰT-TAN.
2. - Nông vụ thiết hành	HUYNH-TRUNG-NGHĨA.
3. - Thế trừ bớt chuột	HUYNH-TRUNG-NGHĨA.
4. - Phan-thanh Giảng truyện	NG.-DŨ-HOÀI.
5. - Nhon sanh đo mạng	NG.-MINH-CHÁU.
6. - Thiệt nhóm	ĐẶNG-VĂN-CHIỂU.
7. - Đáp phủ bản từ	TRẦN-DŨC.
8. - Trời chiều	ĐẶNG-VĂN-CHIỂU.
9. - Nàng Mi-ê	CỔ TỊCH.
10. - Cách ngôn	HUYNH-VĂN-NGÀ.
11. - Phấn trư	ĐẶNG-VĂN-CHIỂU.
12. - Giáo đạ thành oản	ĐÀO-CÔNG-TỔNG.
13. - Sự tích giặc Âu-châu	TRẦN-BŨC-TRẦN.
14. - Thi tập	
15. - Thời sự. Giá bạc, giá lúa	

Về hội canh nông

Tôi xem tờ nhựt báo An-hà thấy ông cựu hội đồng Quân-hạt là ông Lương-khắc-Ninh có lòng lo lắng kêu hòng hiệp cho bạn đồng ban ta khỏi bị china hiệp.

Vậy nay tôi muốn tỏ ra sự của các người điền chủ trước trông như sau này.

Khi xưa cho tới năm 1912 thì không có ông nào bày ra cho ta sự hiệp hợp bên phía lúa gạo, là mỗi lợi lên của ta mà để cho người khách như. Vậy năm 1912 nhờ có quan lớn Maspero, làm quan chủ tịch Mỹ-tho bày ra hội canh nông (Syndicat agricole) và caisse de crédit thì đã thấy mỗi lợi, song lúa cũng bán cho khách. Chờ chi hội ấy cho đến chủ các hàng được vào hội thì họ sẽ đem lúa mà bán cho nội không bán cho khách, thì khách làm sao mà mua lúa và bán lúa được thì nó sẽ phải chịu thua. Xin phải tính làm sao cho đến chủ các hàng ruộng đều vô được, rồi buộc hết

thầy phải đem bán cho hội; Lại hội phải lập mỗi hạt một cái usine à decortiquer et à blanchir le riz đang xây lúa chờ có bán cho khách như lần nay.

Vì dụ người điền chủ muốn thuê chúng cho hội 50 mẫu ruộng hạng ba mỗi mẫu cho mướn là 30 gia lúa, nghĩa là mỗi công 3 gia đình giá bán là 1500\$ còn lợi định sụt lại 1000\$ vậy hội cho chủ điền vay phần nữa là 500\$ thì người điền chủ bỏ 250\$ bên phía hung làm usine à decortiquer còn 250\$ thì chủ điền giúp cho ta điền làm ruộng, kéo để ta điền vay của người khác thì một vốn phải trả một lợi, thì nghèo cũng nghèo hoài. Như năm nay tháng tư vay 100 gia lúa đang an ma làm ruộng qua tháng hạ năm tới phải trả 100 gia lúa vốn và 100 gia lúa lợi, nên làm rồi thì hết rồi không còn hạt nào.

Tôi mua gop lúa thì chủ điền phải chờ tới kho của hội mà bán theo giá chợ (Mercuriale) cho hội đang lãnh bạc mà

trả lời hay là trả một phần vốn cho hội, chớ nếu lo lúa cho sạch sẽ rồi gởi cho hội chừng hội bán được mới lấy tiền thì tiền đâu mà xài. Song nếu chủ điền chớ lúa tới gởi cho magasin của hội rồi hội bán cho khách thì cũng không khởi tay mấy chủ khách nhờ lợi, chớ mình có nhà máy đâu mà xay. Nếu làm ra cho có nhà máy mà xay thì buộc các chủ điền khôngặng bán lúa cho khách. Nếu ai không tuân thì phải mất phần hùng bên phía nhà máy xay. Nếu được như thế thì người đồng ban ta mới có chỗ lập ăn khời làm mọi cho ngoại quốc. Vậy phải cứ đặt mỗi làng một người chức việt để đi xem xét ruộng của những người hùng, coi tốt hay xấu rồi làm tờ bảm gởi cho hội, như ruộng xấu mà nói tốt thì người ấy phải bỏ ra, còn như người nào coi sóc kỹ lưỡng sau hội sẽ thưởng.

Nếu bạn đồng ban lo mở ruộng ra cho lớn làm cho nhiều lúa, tới mùa bán cho khách, thì khách nhờ lợi lại nó làm khó dễ cho bạn ta, vì nó đồng lòng mà hạ giá xuống hoài vì nó thấy lúa tháng 2 tháng 3, tháng tư tháng năm thì nhằm lúc đồng thuế, nên đấu cho rẻ mình cũng phải bán mà đồng thuế. Vậy xin ông xét dùm cho bạn đồng ban kéo thiệt hại lắm!!!

Còn luận về usine à Décortiquer, nếu mỗi một hạt có một cái nhà máy xay lúa thì chủ điền khỏi lo chớ lúa đi Chợ-lớn mà bán, cứ đem bán cho nhà máy trong hạt mình khỏi tốn hao và dễ bề chớ chuyên.

Ví dụ ở tại Mỹ-tho có lập một cái nhà máy xay lúa bên cù lao Rônz ngay tòa hồ Mỹ-tho, thì tàu ăn lúa gạo vô chớ chuyên được. Còn các hạt khác như tàu đi không tới thì chớ tới Mỹ-tho mà đồng cho tàu.

Như nhà máy Mỹ-tho thiếu gạo đồng cho tàu thì đánh giầy thép cho các hạt hay mà chớ lại.

Vậy muốn cho các nước tới ta mà ăn lúa, thì các ông làm đầu phải xin nhà nước Đại-pháp giao kết cùng ngoại quốc, hay là kiếm một ông Langsa buôn bán lớn ở Saigon xin chịu giá gạo dùm với ngoại quốc, rồi tính trả cho ông mỗi tạ gạo là bao nhiêu dặng ông gởi thư chịu giá cả dùm cho ta. Nếu được như thế thì có tiền bạc vô ra hoài mà dưng trong việc mua bán.

Lâu nay tôi nghe kêu hùng hiệp hoài mà ai ai cũng làm thịnh lặng lặng để chớ khách sauh lợi còn đồng ban nghèo khổ hoài.

Chớ chi trong bọn đồng ban mỗi hạt cho người đi rú hề đi điền chủ vào hội thì có đầu sanh tộ như vậy.

Thái-nhật-Tân.

Nông vụ thiệt hành

Siêng-luận

Gắm lại cái nghề làm ruộng của đồng ban xưa nay lưu truyền biết bao thế kỷ, lẽ thì nông nghiệp là nguồn cội xir ta tích lũy mới cho là phải, song cũng bởi riêng ý mỗi người gieo cấy rồi phủ cho trời dẫu trúng thất may may rú rú, như mùa màng thành tựu thì bển vữn nông gia gây dựng lý tài ra bề phú túc, thoán bản thương thất bác chi cho khỏi thiếu nợ nần môn trí mệt lòng bất dật đi cũng thế phải vong hương thất thố.

Cũng bởi điền địa Nam-kỳ rộng rãi còn sung mậu lâm khoi nhưc sừc vô phân, cấy được kẻ chắc xong mùa, chẳng chịu khó tu bổ đở phòng ngõ về sau sauh đại lợi, trước tốn hao một ít sau hưởng lợi đời đời, muốn cho thấy lợi nhân kỷ, nên trúng thất thường luân chuyên.

Tướng nghi cho cũng lý muốn ngăn ngừa đều thương tổn cũng chẳng khó chi, gieo trồng cho kiếp tuyệt thì sự cần nhứt là có bờ cấm nước.

Chính thấy nhiều ông điền chủ giúp đỡ những lá điền, cho mượn ruộng

giúp lúa ăn rồi bị thất mùa mười phần thâu thập dặng ba mất bảy, nếu mà đòi hỏi nặng nề thế nào biết lấy chi mà trả dức, từng thế phải hùn đảo gắm lợi với hai cùng đồng, biết sao ngừa được.

Theo ngụ ý tưởng và ao ước cuộc hữu ích lâu dài là khi phóng là xin hoặc mỗi người giao kèo chắc chắn dánh mướn ba năm hoặc trên ba năm bao lâu tự ý, chớ giảm lúa mướn cho mỗi phần điền, tí như 100 công ruộng lệ thường cho mướn 300 gia lúa mùa, năm đầu bớt 50 gia tính 250 gia mà thôi; năm kế đó giảm 30 gia, đến năm sau nữa giảm 20 gia, ba năm mỗi phần mướn ra công đắp bờ từ từ từ bốn phía cho hườn thành bờ lờ khue nào mới bồi sửa lại, như xuất 100 gia lúa mướn đắp bờ tron 10 mẫu điền mà chẳng phải ra lúa hiện bây giờ cứ một căn trừ một ít đó thôi, chừng bờ cõi dàu đó hườn thành, ruộng trở nên sung mậu đi rồi sẽ tăng cho vừa giá.

Nhơn bởi điều địa nào có bờ cấm nước, phát dưng có chớ tuyệt, ít lên như phải đi chớ lại nhiều lần chớ họ ít hay cần phá lại chẳng bị tiềm dứ biết bao nhiêu mà kẻ, dẫu cho tiết thì không thuận, chẳng thiệt trung cũng lắm thương lệ nào tính là cho đến thế, nếu mà được vậy rất lợi cho chủ điền còn tá điền giữ phần ở yên lo chớ là thiếu thiếu.

Đầu nhiều miếng ruộng đất cận sông cái, rạch, kênh, tục thường gọi đất bển nước rộng lon tràng lên, khi kóm trong ruộng xuống, ruộng khô táo tở sâu như vậy biết bao nhiêu là bất tiện, tuy là đắp đập là đở cho nước chậm ruc xuống đó thời sao cần nước được lâu cho bằng bờ mậu, bởi rừa cho nên nước mùa màng khá trúng ngõ hầu đại lợi nông gia, một lam nên cho cả trăm nhà lợi xưa nói: ai nhưn như kỷ, thành nang bại vị, như bà vịnh hảo qui mô, còn thiệt hại của ruộng bị khô xin kỷ sau sẽ tiếp.

Xuân-hóa (Sóc-trang)

Huỳnh-trung-Nghĩa.

The trir bót chuột

Các vị điền chủ cùng mấy nông gia có lẽ dư thừa những loài chuột thường năm phá hại mùa màng không xiết kể, từ khi lúa giống mới gieo cho tới lên mạ non cho đến lúa già, lúa chín loài chuột cứ phá hoại chẳng ngớt, thậm chí lúa hột đem vào hồ vừa cũng giặc cả bấy lú vô ăn phá tung bưng mỗi đêm đến sáng; cho đến đôi vường rầy cây trái chẳng chừa, tục trách phá nổi cần chiếu nệm mùng mền xiêm áo mồn nào cũng không chừa, ghê ghét thay loài vô dụng.

Loài này hạp ở theo bờ ruộng, cùng mấy giống cỏ, mỗi đồng rơm; khi mới sa mưa dầm tưới cỏ non, loài chuột đến mập lăm đến lúc mưa dàu thì chuột có ghê bình hợn yếu ớt chay dờ lúi chằm cho nên mấy miếng nhiều chuột mỗi năm quao chủ tỉnh thường tặng trái cho tổng làng truyền dàu nạp mỗi người 100 hoặc 150 đuôi chuột, nhà công lo bắt trong buổi mưa dầm, còn cơ sở pảo thì chuột chớ hờ chạy le lói mau khó bề quăng kiếm.

Cũng bởi nhà nước biết sự hại mùa màng nên thường dàu; nạp dưới loài chuột là dờ bót đó thôi, song chẳng tuyệt loài vô dụng. Có người lại tưởng sai rằng xưa kia ít chuột, hay giờ bị bắt chặc đuôi nên chuột khác oản cần phá trả hơn càng đa bực; lợi trường đó rất sâu lăm không phải vậy.

Theo y ngụ của tôi câu trường, thừ xưa còn hoang chần chi địa rừng bụi lừng lờn, nhà công cấy cây chớ dứ h mà thời cho ít người cứ dưng làm ruộng lừ, cho nên hay còn sầm khoát nhiều loài tràng cùng các rắn độc cuog nhiều thứ chớo rừ ở chôn bưng rừng lại thêm có loại thừợng cầm những là già dầy, thàng bẻ, chừm thấy bỏi, chừm ư chừm mền cùng các thú khác van van, đến ngay tìm bắt chuột lớp giết chệt hỏ, lớp an uen loài chuột càng ngày mền tuyệt, còn như bây giờ ruộng dất đều thanh thừợc loài kỷ chuột gấu hết dừợc, người mà kiếm một thì rất lợi thời sao lú kiếp thừợng cầm là rừ.

Sau xin tiếp nữa

Xuân-hóa Sóc-trang.

Huỳnh-trung-Nghĩa.

Phan-Thanh-Giang truyện (tiếp theo)

Quan lớn hay thao rằng: Vì lời thành chỉ dặn rằng: Trám mong đợi có khang lo việc triều. Nền quan lớn không dạng cư tư, ấy là chẳng may cho ngài không trọn thảo rồi!!

Ngày ngài lên phán mộ sản sốc, thì cũng có nhiều người làng quảng, hoặc bà con, thấy vậy vô xin làm thẻ. Thì quan lớn can không cho mà rằng: Tôi đời ơn bà con có lòng cố cấp, muốn giúp sự nấy của tôi; nhưng mà, anh em có giúp việc gì khác, chớ đây là bốn phận của tôi, tôi đâu lại giảm để làm giùm, là vì: Cái công sanh thành cực nhọc của cha mẹ với con, thì phải làm con phải biết ơn ấy, là ơn có cái sánh với trời cao đất dày, mới xứng cùng chăng, mấy ai đến bởi cho kịp. Còn như tôi có dùng ngày rảnh đến đây mà sản sốc, chẳng qua cho nhớ chức ghi lòng muốn một chưa bì bot bóng, có chi là cực nhọc, cái lẽ không phải bà con giúp, phần sự của tôi làm con cháu với ông bà cha mẹ có mấy ngày nấy là gần gũi, chớ bấy lâu những mảng ta đã thể lộ đã lỗi đạo thần hồn cũng vì thần ràng buộc, công nhi vong tư, bỏ bỏ phần oan phước.—

Cái tâm chi soi vắng trắng bạc.

Tâm đơn tâm chọi với non cao.

Nét hay duy hiển làm đảo;

Nam nhi danh để trong bầu càn khôn!

Có một ngày kia quan lớn đi tảo mộ, dọc đường gặp một người trong làng tên là Nguyễn-văn-Cang, vác một cây đi trước, người ấy vô ý đụng nhằm ngài cho đến đổ rách áo, Ngài bèn kêu dừng lại. Chừng tên Cang dạy lại mới thấy quan lớn, cả mình nổi sợ mặt điển xanh như chàm, tưởng đại rằng: Sự ruồi ro đụng chạm, làm phải mang tội lụy chớ chẳng không. Chẳng dè, ngài kêu cách khoan hòa và dạy để cây tre xuống đất và lấy mắt thủng thủng rọi từ gòc chỉ ngọn cho trơn tru sạch sẽ. Chừng ấy mới hiểu tên Cang thời mi vác đi, khỏi lo đụng rách áo sống người ta. Ai ai trong làng bấy giờ cũng còn nghe chuyện ấy; suy sự khoan hồng nhưn

hậu của quan lớn, bèn gì bày giờ tên càng rõ thêm là lòng người cảm phục.

Quan Hiệp-Biên khoan hồng sống dạ.

Nguyễn-văn-Cang kính phục-ôm lòng.

Năm ấy là năm Thiệu-Trị thứ hai 1842. Trong tháng 10, mùa đông, có chiếu vào triệu ngài về kinh. Bà lớn thấy ngài sửa soạn đang trình, bà nói giả là đau, chớ đờ quan lớn mới bước vô nhà trong chánh lăm mà hỏi thăm, rồi lấy thuốc biểu cậu Hai đem vào cho bà uống, cũng dặn dò mấy cậu ở nhà phải hết lòng tất tã thừa hoan, trọn niềm vui thảo mà nuôi bà lớn đang quan lớn về triều. Chừng bữa đi quan lớn mới từ bà lớn dặn đi, ngài vừa bước lên vồng, thì bà lớn chạy theo ra nắm vồng xin quan lớn bước lại ít ngày dạy bà nói chuyện nhà. Quan lớn bèn chánh sắc mà nói cùng bà rằng: Phải mình là tôi con trong nước, phải lo trả nợ làm trai, trên thờ chúa phải cho hết ngay, dưới vì dân cho hết dạ, ấy là phận sự của mình ở ngoài, nay có lệnh vua kêu đòi, biết đòi có chuyện gấp hay hoãn, nếu nghe lời vợ diên tri ở lại, thoán như việc nước có đờ gì quang hệ cho thần cảm, tẻ ra mình vì vợ đi trái lịnh nhà vua, đầu triều đình không truy tội, thì phận như thần cũng đã mất ngay vua, vì thần bất trung, vì từ bất hiếu, thì mặt mũi nào còn ngó gian sống. Về đây là vua thấy có sự cho về bao lịnh chớ không phải tôi xin về thăm vợ mà bà cấm tôi lại. Thời bà vô ở nhà với con; để tôi lo phận sự của tôi kéo mắt lòng tin chúa thánh; còn tình vợ ngài chớ không phải hết chi ngay. Nói rồi hồn vồng ngài đi. Bà lớn buồn vồng vô nhà.

Vì nhưn từ chưa rồi hung thảo!

Đạo cương thương không bỏ lòng triều!

Biết rằng chong vợ nơ nần.

Song lòng vì nước vì dân không nỡ.

(Còn nữa)

Bản-giang Nguyễn-thư-Hoai soạn.

Nhơn sanh do mạng

(Tiếp theo)

Châu-phiên-Tướng bèn đứng đứng lại mà nghe coi tiếng là khi này về hướng nào? Đứng tịnh thành đờ chừng 5, 10 phút đồng hồ, mới nghe trên bộ núi có

người lên tiếng hỏi rằng: ai mà đêm hôm làm tối đêm đến đây, là đến có việc gì? Bằng người thương lữ thì mau mau nạp tiền mới lộ rồi sẽ đi. Châu-phiên-Tướng không rõ chàng nói về tiền mới lộ là tiền gì; phải nạp; mới dạy lại bởi người tùy tùng? thì người bởi bạn cũng là một người hảo nhưn chơn lảnh; tuy là ít học mà bung ít tục tình, từ mấy năm nay đến lui với Tru-tri đến Bạc-mà dám tìm có cứu cho nên lảnh sự mặt của người đáng đặc điều một người miền thển, cũng không phải là mộ đứa con phạm trăn tục lụy gì. Nền thấy Châu-phiên-Tướng bởi, bèn nói thiệt rằng quan nhưn không biết chớ đó lảnh cướp tiếp tụ đã thành độ ngũ mà làm lo là đang mong bắt người lấy của. Cái giồng người ấy không có chơn ngài gì, bẻ lấy đang thì lấy bằng ai có cứ gương thì hân giết như giết gà đã quen tay không kiên-oi nước chẳng sợ thấn mình, ai rồi lăm nhằm phải một là hết của hai nữa hai nhà. Thời tôi xin quan nhưn theo tôi đi đường tẻ nấy dạng mà lảnh đàng hung đồ, rồi chúng ta sẽ bươn lên chùa Thiên-Tịch là chỗ thấy tôi mong giới giám quan nhưn lảnh nan.

Chàng hay quan nhưn lại không biết chữ họa vô đơn chi, phước bất trùng lai hay sao? mà còn dục đặc hỏi đi hỏi lại làm chi; và lại bọn nó thì đông, dều có binh khí theo tay; còn chúng ta một thấy một tờ dều là tay không, ở diên tri nó dờ xuống thì chúng ta chạy sao khoi chúng nó bắt, còn như oap đó hành lý có chi mà nạp dâng mua đường mà đi đầu dờ có vài ba quan tiền kèm đủ đầu chước mạng; xin quan nhưn nghe tôi chạy đi cho mau. Phiên-Tướng nghe nói cười mà rằng: Tôi không phải tiếc thân tôi còn mất, ngặt bưng thương người làm oan kia, mà đi không dặng. Sách có câu: kiểngái bất vì vô đồng, làm nguy bất cứu, bất nhưn. Con người sanh trong trời đất mà không nhưn không đồng, thà đứng làm con trai. Châu-phiên-Tướng nói vừa dứt thì hai cẩu bay bay lại chỗ người đường than khóc mà hỏi rằng? Vì sao mà hai người trời chỗ này ngồi đây mà khóc.

Hỏi chưa dứt lời. Đầu chạy lại một người cao lớn; tay cầm đoản côn, đi can không; hơi còn vira tới, thì bị Phiên-Tướng nhảy trái ra sau cổ, xuống

một lượt hai thoi vô cú cữc, tẻ nhào quăn còn rồi gương đây, bị Phiên-Tướng một dả sếu hãm ngã lãn.

(còn nữa)

Nguyễn-minh-Châu.

Thiệt nhòm!

Khách trú bão đờ ăn cho kẻ ta nhiều món lăm đờ-dây lăm. Hôm trước tôi ở Mytho đi đờ lên Trà-lân (Lợi-my) thấy đưng tương lâu trong thap, thap ấy đờ dưới lương ghe bỏ hành nỏi trên vào lăm rớt bụi vô đó rất nhiều, chớ ghe phát hăng các chớ, khách trú không hết bỏ đờ đờ, thọc tay quây đờ lóp trên lón lóp dưới, dặng đờng cho các phố. Nhòm qua! Annam miob ham xai đờ China, chệt cứ việc lăm đờ bán. Người ta nói có thấy một hai khi bọn bán mì bán cháo múc nước mươn theo lờ đờng mà rữa chén! Ai cũng quá quyết rằng bao nhiều canh thừa cả cọng rau cải xương xóc, mấy tiem tiền lãn đờ trúc lăm xá bán bán!

Ấy là việc mình thấy trước mắt; còn như thứ năm meo Khách trú phời khô bán cho mình có chất đờ sạch thề nào? Loại ấy mọc trên cây bất lăm câu lăm sản nước cũng các nơi ghe gớm khác, chúng ta chất đờ đờng Khách trú bra chớ sạch mà thỏ? Các ngài Annam biết Khách trú tiem nước đờ đưa vac tra dưới gach phời lăm chi nhiều vậy không?— Chàng phải lăm phán đờ: trà Annam đờ! Các ngài biết Khách trú phời trước lờ đờng, cơm nếp đờ nấy qua đờm qua, tối ngày bụi các vái áo áo lăm chi vậy chăng?— Khuấy cơm bán ngọt lãn!

Nấy giờ nỏi nhiều món, xin nhất lai tương lâu. Thứ ấy Khách trú lăm rói hay đờ trên lãn mấy chớ trông nỏ đờng phời ngày nấy qua thấn; nỏ, biết mấy tấn đờ bay ngang qua đó, biết nấy lư- chuốt nháy lăm vào đó. Thiệt là đờ! Thiệt đáng nhòm!

Xin ai nấy rằng lập tâm bột đờng đờ Tàu, chiền món bấy giờ Annam mình lăm đờ đờ, bấy xai của trong nước, dặng người bồng chúng trờ nỏn giàu nỏn mạnh.

Trần-ôn, Đặng-văn-Chiêu.

Đáp phú bản từ

Luận đời cầu hiểu nghĩa vì tiền, kẻ dốt thời dốt lẽ dốt nghề, bởi thoạt trước chịu khổ chịu dai chịu chữ ngu si. Người thất thế thất thơ thất nghiệp, bởi thân trước dốt thời thế không kẻ tài thân hậu kịp, nên lúc bấy giờ trả báo nhân tiền, bởi nhiều người chẳng sợ chẳng kiêng; nên có kẻ từ trẻ tới già làm ăn chẳng có dư thừa, vì thân trước phá xài nhiều của, cũng có kẻ phong lưu từ trẻ đến già, là thân trước cực vùi đầu vào óc, ấy là số Trời trả quả đúng than đưng khóc, để cho kẻ nhọc người vinh, dặng mà xét sửa lấy mình, chớ có trách phú báo lộn lao, thí như Trời trả, phú ở một chỗ, bán ở một chỗ, có chi là nhơn là đạo, biết sao là nhực biết sao vinh, có thấy chi kẻ trọng người khinh, biết làm sao mà phân lẽ nghĩa;

Sách có câu chữ nói rằng: vô Quan từ mặc trị tiền nhơn, vô tiểu nhơn bất thành Quan từ, vậy mới có kẻ hiền người dữ, Trời cũng để sang hèn ba bậc, nghèo hết sức cùng cơ cùng cực, dạ bằng lo hiểu thuận vì tiền, nên chữ Hiếu cảm ư thiển, sau mới dặng thưởng cho phú-Quới.

Còn nghèo hết sức của rơi không ngó tới, nghèo làm lành làm mướn lo ăn, của vô cơ cho không trông lường, vậy sau thấy lẽ Trời ban thưởng, hết nhực tới vinh, lại có kẻ hết vinh tới nhực;

Còn có kẻ nghèo nói thì phải, mà khiến cho người thì la, kẻ thì oán, sao vậy? là vì kịp trước mình giàu, có ai nói phải chẳng thêm nghe, còn tham hưởng gạt đến kịp này nghèo lại khiến nói phải chẳng ai nghe, kẻ nhứt người rầy, vậy cho biết số Trời thưởng phạt là đây, nên kẻ trọng, người khinh, cũng đáng. Cuộc thế sự xét coi cho bằng, mới luận hỏi nào khác vắn công.

Lại có kẻ dúi, củi, không cơm ăn đủ, là vì kịp trước sang giàu, lòng không bỏ thì, lại còn chẻ cười biếm nhẽ dúi, củi, ở gát gạo khác bạc kẻ khó nghèo, đó dư dặng không cho ai rõ tới, khiến kẻ nghèo lưỡng gạt chẳng xét công, khi cho ăn thì cho ăn những cơm thừa cá cặng, lúc đi làm con mặc ngõ chẳng chẳng, sợ nó có hờ tay đi chơi dờ, công việc làm không cho tri hữu, có hư sai

tay thời cặng đá, chẳng kiên dè dống loại con người, chẳng biết sợ tái thân quá nó, nhưng tưởng báo ứng là không chắc có, nên chẳng lo hậu kiếp tái lai, cũng như là khi làm thì rửa mặt, rửa tai: nào biết sợ chuồn mai hết nước; bởi vậy không xét thân mà sợ trước, đến kịp này dúi, củi, làm dẫu cho biết cặng phân, ấy đó Trời treo bia cho kẻ biết giữ lấy thân, nên ăn trước giàu chưa dợc ăn, trong trời đất vậy nào khác, biết có luân hồi phải sợ phải kiêng, đừng tưởng sai cũng không báo ứng...

Còn có kẻ nghèo từ cha mẹ sanh ra còn nhỏ, tuổi sáu nữa đời, làm một đờ ăn đờ dè, gặp lúc dặng làm quan lại làm tăng, vì cha mẹ trước ít công tu nên cái nghiệp còn dư, từ con khôn lớn lên tu sửa ổng na, giữ nơi dặng ngay thẳng sửa mình, mới làm ăn khá, quan yêu dân chuộng, kêu là tu dực di nhơn hiền) là làm ăn dực tiền tai biến, ấy là đồ thấy vậy tương là mình dỏi, mình hay tích tảo, nên dặng dư xài, cứ khác bạc hoai hoai, lại ăn to xài lớn, nên trở về già thì thiếu trước hụt sau, có người vợ phá, chồng xài, làm quá lẽ phải bỏ xứ mình mà đi sang xứ khác, rồi chết chẳng toàn thây, khiến cho người không thương xót, có con còn lại chịu các dều oán nghiệp của mình làm nhiều đến ác dực, để con cháu trả mạt cặng, cũng như mình vay mà con phải trả (kêu là phụ trả từ hoàn) có câu chữ nói rằng, (viên báo nhi tôn cận báo thân) nghĩa là người đương làm đến ác dực, mà con trả kiếp, để sau trả cho con cháu là làm sao vậy?

Bởi có như vậy, thủa trước ông là cha mẹ mình có tu âm dực, nên mình còn hưởng chưa dực, mình lại làm sự dực hơn bất nhơn, mà có thấy quả báo trả lại liền hỏi do đâu? là vì ông bà cha mẹ mình có tu phước dực còn nhiều, cũng như làm gian có của nhiều để cho con cháu ăn gia đời sao hết, đến khi phước hết rồi mình vẫn sợ chng chết rồi, nên trả cho con cháu lớp sau; Cũng như cha mẹ làm gian mà mình không lo tính làm thêm để mình xài rồi cho hết, hết của lại chết, hoặc mình thiếu nợ người ta, thì sau con cháu nó có chi mà ăn, nó phải chịu nghèo, mà còn mắc nợ thì nó phải trả cho mình, là tại mình

còn sống không tu nhơn tích dực làm các việc lành, đến mình chết sau con phải trả, còn như mình không có con cháu chi thì mình phải dủn lại mà trả cho dực cái nghiệp của mình làm lớp trước, nên mình phải xét suy nghĩ cho xa mới rõ là báo ứng, Trời làm gương treo bản để rặng người quấy vay phải chừa, xét cuộc đời quấy vay rõ chưa, máy tạo hoá khiến xây khắp đông, tây, nam, bắc, cũng từ phương thiên hạ cuộc luân hồi nghĩ ra không lạ, nào khác chi một trả một vay, bởi dủn thai Trời, Đất, chẳng cho hay, nên không biết mà than mà trách, cuộc Luân-hồi cũng y một cách, chỗ sang hèn ngôi thứ khác nhau, xin chừ tôn xem xét trước sau, lớn dặng nhỏ làm lành tron đạo, giàu có của sang dư tiền dư gạo, rặng dặng con cái giữ làm lành, chớ dưng có nói con lauh, mà bỏ vãi mạt tình con bác chước, đời bây giờ nhỏ nhỏ hay bác chước quấy, cáo, bạc, rượu, trã, chớ không bác chước theo ý cha ý mẹ làm lành, hay bác chước còn đồ du dặng nghịch thì, đạo làm cha dạy con khuôn phép lễ nghi, dưng theo quấy làm hung chừa cho dực đoạn, vậy mới dặng làm cha, bởi lỗi quấy tại trẻ nhỏ làm ra, mình làm cha phải hay kèm chế, dạy con thì kiểm thế, chi người tốt nó xem, dạy ở ăn thuận thảo với anh em, thương hòa ba lục, sửa những lời ngu dục, dạy lễ nghĩa kính nhương, mình làm cha rặng dạy thương thương, biển con dưng mà nghe mình nói, chớ dưng có con nghe cha mẹ nói, mạt tình nói, nói cũng như không, bỏ ra dưng làm dả-vào-mịch, gặp có ai hỏi thì lnh cũng ở không lời đáp trả, làm người tốt mới dặng cho tạo cá, nào là kính, sách, dạy làm lành, lời nói phải, phải nghe theo, bỏ tục trước làm thanh, bỏ việc quấy rửa lòng cho sạch, như nhấc chừa chỗ quấy chớ vào, như ai còn cha mẹ phải lo đời chữ cũ-lao, bằng có thất phải giữ cho tròn từ ân hiếu nghĩa; chớ dưng có tiền, mà ý thế lập tánh kiêu cặng, đến kịp sau không đủ mà ăn, phải rặng nhớ tu nhơn tích dực, theo kính sách dạy còn hết sức, huấn mình phạm rặng dạy bao nhiều, khuyến chừ tôn: có con cháu quấy rặng dạy nhiều lần, dẫu mười việc quấy cũng chừa

phần nữa, xin xét suy nghĩ ít biết nhiều, rặng sửa tánh cái tà qui chánh, sách có câu chữ nói rằng,

Thiên ác do nhơn cánh vấn thì, (là nói: lành dữ bởi người làm còn hỏi ai;)

Thiện báo, ác báo, trì báo, tức báo, chung tu báo; (là nói: lành trã, dữ trã, trã chậm trã mau, tron thừa trã;)

Thiên tri, địa tri, nhĩ tri, ngã tri, hà vị vô tri, (là nói: Trời biết, đất biết, người biết, ta biết, sao rặng ai không biết.)

Hành ác tất giệt, hành ác bất giệt, tở phay hữu dư dực, dực tuyệt tất giệt, (là nói: Làm ác tất thất, làm ác chẳng thất, ông cha có dư âm dực, dực dực ác thất.)

Vì thiện tất xương, vì thiện bất xương, tở phay dư arong, rương tận tất xương. (là nói: làm lành ác tất, làm lành chẳng tốt, là ông cha còn dư việc hại, việc bại hết rồi ác tốt.)

Còn trong nhơn quả kinh có nói rằng: Dục tri tiền thế nhơn, kim sanh thọ đá thân; nhước vào hậu thế quá? kim sanh tung đá tâm. Thiên tai kỳ ngộo đá) ấy là nói: Muốn biết cái nhơn quả đời trước, tại phải coi cái thân mình còn sống đây. Bằng bởi nhơn quả đời sau? thì xét theo trong lòng mình ở đời này đây, thì biết đời sau mình ra thế nào.

Mỹ-tho Tuấn-dực.

— Luận riêng ví dụ —

LÀM GIÀU NHƯ.— Sự làm lành, như thế mình chèo một chiếc ghe lớn, đi ngược gió, ngược nước mà có một mình không ai chống trước đỡ sau.

LÀM NGHÈO.— Như việc làm dữ, cũng như đi chiếc tàu có bướm xuôi gió xuôi nước mau quá.

Việc làm lành như người đau chơn mà đi đường xa ngàn dặm.

Người trong thế này, cũng như người ngồi trong cái mái, mà làm làm, sao đi cắt cái mái cho dặng, (lỡ rồi).

Nên bị từ, sắc, tài, khí, rạo mình bồn phi nhảy ra sao khỏi, nhảy khỏi thiệt quá là tiền sanh.

T. V. M.

Trời chiều ở nhà quê.

(Le soir à la campagne.)

Nhưn điệp năm ngoài tôi đi thăm ruộng, thấy địa cảnh nhà quê, làm ra bài này: biên ra chữ vị khán quan nhà giám:

Rợp sây «át vàng chồn mắt»,
Rừng trám «thỏ bạc lỗ đầu»
Cụm rặng bầy màu,
Chòm mây khoe sắc.

Lá rông-ránh gió rao hiên bác,
Nhành đồng đưa sương dướm lằm lằm.

Cò vẩy đoàn bay bát bầy lằm,
Giộc chuông ở đứng nhòm nhòm đàn.
Sân cặp ruộng nga nga rú bậu,
Hè bầy gá tức tức giác con.
Lúa về chướng hồ chạy bon bon,
Giác vô công, trâu cày ột ột.
Xó vách mướp leo như cúc,
Thêm đĩa môn mọc lợ sen.
Để re re gáy giông in ken,
Nhài tóc tóc kêu hơi lợ mờ.
Ngoài ruộng đôi ba đũa nhỏ.
Trong nhà năm bảy đũa bả
It anh trai vác phẩn vác bừa,
Một ông lão cất niá cất thùng.
Già quẹo thấy đều đôi bụng,
Bà con áp lại ngồi mâm.
Ăn no lòng trời đá tốt tâm,
Bầy chuyện vãng trãng lên tỏ rang.
Trẻ lồi xóm dùm chơi chạng chạng,
Đưa cười đưa ó vang rần.
Người trong nhà xúm đọc sách vắn,
Kẻ hát kẻ hò in ời.
Giảm thiếng thị ruộng cao nóc ngói,
Sánh quê mùa vách lá nhà tranh.
Giàu quan gia đoạt lợi đồ danh,
Nghèo dân sự cấy sâu cuốc bằm.
Thú theo thú, thú nào cứng thêm,
Không vinh huê được chữ thanh nhân.
Quen như quen, quen ở thì an,
It tiền bạc miếng đều no, ăn.
Mặt dẫu kẻ bán buôn muôn dặm,
Miếng cho ai gặt hai quanh đồng.

Ngày đêm lòng lại dấn lòng,

Giữ đèn ngay thất ở trong nước nhà.
Lệc như bầu mướp rau củ.
Cơm no vô bụng nằm ca thái bình.
Sông trang sáng gió lằm tinh,
Trời sanh cảnh vật để mình xem chơi.
Thung dung ấy toại một đời!

Trà-ôu, Bàng-văn-Chiều.

Tích nàng Mị-ê

LƯC GIEO MINH XUỐNG SÔNG CHÂU-GIANG

Bởi nhà Lý vua Thái-Tông, vào dánh nước Chăm-thành, bắt vua Chăm-thành tên là Sa-dào chém chết. Lai bắt vợ vua Chăm-thành là nàng Mị-ê, đem xuống thuyền rồng, chèo về, đến sông Châu-giang, vua Thái-lông, đòi ra hầu rươn, cớ g Mị-ê, lên lấy một lằm Chiền-hông (mềm đỏ) vắn trong mình, rồi gieo xuống sông Châu-giang, mà tự tiếc, nay có miển thờ nơi phủ Lý-Nhơn.

Sau có người thờ cho nàng Mị-ê, mà làm bài thơ, một bài theo điệu vắn thơ, một bài theo điệu hoa phong lạc, như sau đây.

1) Điệu vắn thơ
Châu-giang một dải sông dài
Thuyền ai thao lược một người Vương-phí

Bổ là thành phá lũy
Nợ ô phát thập thiên di
Thánh tan thập đồ
Cuáng từ biệt
Thiếp sinh lý
Sinh lý đàn long hệ từ qui
Sông bạc nghìn trùng
Âm duơng cách trở
Chiền hồng một lằm
Phu thơ xướng tùy

2) Điệu hoa phong lạc
Ôi mây! Ôi nước! Ôi trời!
Đưa ngọc mâm vàng giọt lụy rơi
Nước sông trong đục
Lụy thiếp đầy vơi
Bể bể, dân dàu, khoe nổi đời
Trời ơi! đất hời! mây hời!
Nước chảy mây bay trời ở lại
Bể thiếp theo chông, mây dậm khơi.

Lục cổ tích.

L. Q.C;

Cách ngôn

- 1^o
Chim tha lâu đầy ổ,
Petit à petit l'oiseau fait son nid.
- 2^o
Những rạch nhỏ hóa ra sông lớn,
Tiền tặng thường giàu xôn giầu to.
Les petites rivières font les grands fleuves.
- 3^o
Des économies répétées conduisent à de grandes richesses.
- 4^o
Thà cam lia cò đơng-gian,
Chẳng thà abur nhà hổ han với đời.
Plutôt la mort que la honte.
- 5^o
Chơi với ai thì mấy bầy nòi,
Mấy người gì ta nòi mấy nghe.
Dis-moi qui tu hantes, je te dirai qui tu es.
- 6^o
Đường quôi cha yêu mẹ già,
Cũng như người đã nuôi ta thơ kia.
Soignons la vieillesse de nos parents, comme ils ont soigné notre enfance.
- 7^o
Ngày giữ tiền tặng hơn vàng,
(Bởi vì giờ mất khôn phan kiếm tìm)
Soyons plus avares de notre temps que de notre or.
- 8^o
Kẻ lười biếng khác hổ thay,
Nó là vô dụng cho loài người ta.
Honte aux paresseux: ils sont inutiles.
- 9^o
-Nhưng kẻ yếu dân mà hữu lý,
Càng luôn luôn bị mạnh ép dè.
Quelles que soient les raisons que donne le faible, il est toujours victime de l'injustice du fort.
- 10^o
Ai ra ơn dước cho ta,
Luôn luôn ta phải nhớ má dơi ơn.
Il faut toujours nous montrer reconnaissants envers ceux qui nous font du bien.

- 11^o
Il ne faut pas juger des gens d'après leur apparence, car les gens fiers et orgueilleux sont souvent ceux qui ont le moins de valeur, et qui font le plus d'embarras.
- 12^o
Sự ờ không-sét mình sét trí.
L'oisiveté rouille le corps et l'esprit.
- 13^o
Kẻ ha tiền long tham dài trí,
Lời bao nhiêu hai cũng bấy nhiên.
L'avarice perd tout en voulant tout gagner.
- 14^o
Muôn tránh khôn ờt đều huôn nhỏ,
Mà thường khi hay lỗ huôn to.
En voulant éviter un petit ennui, on s'en attire souvent un bien plus grand.
- 15^o
Chớ hề xưng tọng khoe mình,
Đều dăng chằng phải của mình lằm ra.
Il ne faut jamais se vanter d'un mérite que l'on n'a pas.
- 16^o
Cho lằm cho mất giờ ngày,
Giờ ngày có mất kiếm rầy được dài.
Il ne faut pas perdre son temps: le temps perdu ne se rattrape plus.
- 17^o
Biết ơn thấy dạy luôn luôn,
Hết lòng công kích yêu đơng mới là.
Montrons-nous toujours reconnaissants: honorons et aimons de tout notre cœur les maîtres qui nous instruisent.
- 18^o
Phải gáo sức ra công làm việc,
Đàng khôn bẻ dốt nát ngu si.
Il faut travailler avec courage pour ne pas rester ignorant.
- 19^o
Đưa kiền hãnh tưng người khoe no,
Mà thường thường ai có ngo ngo.
L'orgueilleux s'imagine toujours qu'il est remarqué par tout le monde, tandis que le plus souvent, on ne fait pas attention à lui.
- 20^o
Phân hồi như kiếp người trường lao,
Vây mới là phải đạo lễ nghi.
Un enfant doit toujours être poli et respectueux envers les personnes âgées.

20.

Sự lương thiện luôn luôn được thưởng
L'honnêteté est toujours récompensée.

21.

Nói năng quá thì ra thiệt hại.
Trop parler nuit.

22.

Sự nhạ nhac, bền lòng dày chí,
Là lương y điều trị bịnh hay.
*La patience et la résignation sont deux
médecins qui guérissent bien des maux.*

Huỳnh-vân-Ngà, Travinh

Phản tru cùng Lương đại-nhơn

Ông Tú-Thúc mới gặp cuộc buồn rầu
vì lịch ái là Madame Trân-quang-Nghiêm
từ trần hôm 14 Juillet nấy.

Ồ!

Trời bao nỡ dành lòng dành dĩa?
Trời làm cho buồn cả ngày diên.
Trời ơi! tôi biết trời biết.
Số muôn loài vật nắm quyền trong tay.
Trời vốn thật là hay chăm chế,
Sao mang người chẵn để cân phân.
Lâm chi gao héo ruột giần.
Trăm năm rồi thắm cho Trân-quang-Nghiêm?

Hột ngọc rớt còn tìm ngọc dặng.
Lá vàng rơi còn lặn ra vàng.
Mang người là vợ Trân-quang.
Mất rồi thôi biết muôn ngàn nào trông.
Bông phù dung rụng đòng tươi nở.
Được mù sương thơ thở ban mai.
Càng chi gió giục giông giải.
Cho nhân với gãy cho ai bông rầu.
Nhớ linh xưa vốn màu hiển dức.
Đạo thờ chống chẳng chực nào sai.
Đã khôn mà lại có tài.
Ở ăn khuôn phép nói lời nết na.
Gãi nhơn sắc thiệt là thường thấy.
Gãi nhơn từ như chi ít ai.
Xóm giềng không mít một vài.
Bà con yêu chuộng người ngoài, mến
thương.

Tiệm "Luc tỉnh" bày dưng buồn bán.
Lo tảo tần chằng oán cực lòng.
Sớm hôm công khổ với chống.
Nuôi con chưa lớn mà bông với tặng...

Chị ơi!

Khóc muôn hàng không ngớt.
Chị ơi!

Buồn muôn đoạn nào nguì.
Càng suy càng nubl nguì nguì,
Tuổi hai mươi tám sao trời vội thâu.
Ồ! càng kể càng đau tất da.
Người đương hồi thông thả làm ăn.
Trắng trong, mây át vội dãn.
Thời thời xin vái linh hồn tiêu diêu.

Trà-ôn, Đặng-vân-Chiêu
Kính diếu.

Giáo đa thành oán

Thường thấy kẻ làm cha mẹ chẳng
biết dạy con mà còn làm nhiều gương
xấu cho con nó vịnh theo mà vào đàng
tội ác, chẳng biết ăn oán chi hết duy có
một đấng cầu thân mà mượn oai hùm dọa
bấy thờ. Như mới đây có chú Biện Đình
kia ở trong quận Mỏ-cây tay không nghề
nghiệp có một sự a dua bợ đỡ mà độ hồ
khẩu. Lại mượn bợ em là người cũng
giỏi nghề bợ đỡ mà nương bóng nhà
quan, ăn hiệp lẫn dân biển trong làng.

Lại chú Biện Đình có 2 đứa con trai
gởi đến trường trong làng cho thầy dạy.
Hai con hàng xóm chí của cha mà
kiêu xa ngạo hánh. Thấy giáo kèm la
bết sức mà không chừa tước cũ. Cứ
chàng đá mới dùng rồi dot mà rưng be.

Chú Biện Đình đã chẳng mang ơn
thầy giáo thì thôi, lại lấy ăn làm oán cậy
thể cậy thân đến tổng mà thưa. Tổng
phủ cho làng tra xét lại hoặc thấy giáo
phải xin lỗi cùng chú Biện Đình.

Cha chả. Lâm thấy giáo như vậy
cũng nên giải nghệ mà.

Sách nho có câu: giáo bất nghiêm sư
chỉ dọa. Mà nếu thấy giáo muốn cho cái
trách nhiệm mình hoàng toàn, rồi phải
ra dũa muốn mặt hạ mình mà chịu nhục
như vậy lấy làm xấu hổ lắm. Xưa có kẻ
đổi con mà dạy, có người làm quan mà
chẳng quên thầy. Xưa cũng vậy nay
cũng vậy. Cái tục thưa thầy nấy mới
xuất hiện, cúi xin mấy báo quán phải
kiểm bừa chi mà trừ phứt đi, để mỗi bực
tục nó lộ ra mà phải hư trong nước nhà.

Vấn thầy giáo nầy là người tánh nết
ôn hòa, thuận lương tâm trí, tội hàng

khen thắm hoài, mà để cho kẻ liến nhưn
làm cho thôi chỉ một người hết lòng lo
bổ hóa trẻ con lấy làm uổng quá. Một con
sâu làm rầu nổi canh, lấy gương chú
Biện Đình đây thấy giáo nếp mắt mấy
chủ kia rồi một bấy trẻ nhỏ đó hề trẻ đi,
có phải là lỗi tại tay chú Biện Đình nó
mà làm cho hư phong bại tục chăng.

Nghe lại quan chủ quận Mỏ-cây là
người mắt sát vô tư môn ơn ngài hỏi
ra vu nấy mà mình lẽ cho khỏi kể tư vấn
bị chôn lấp, lấy làm hạnh thắm, hạnh
thậm.

Bào-công-Tùng
Cửu hương-Chủ.

Sự tích giặc Au-châu

N° 21 (Les causes de la guerre d'Europe)

MAT TRẬN LANGSA.

Ngày 20 cho đến 27 Septembre.

A-lê-mân công phá thành Rem. Binh A-lê-
mân bị đánh lừng tại Saint-Mihiel. Binh lang-
sa đem đánh hướng bắc.

Chuyện chi mà binh A-lê-mân cứ nhảm
nhà thờ thành Rem mà bắn hoài cho hư
nát những đồ cổ tích vô giá. Chung nó lấy
cờ rưng binh langsa có đất phân hờ trên lâu
chuông dặng dóm hánh binh tinh của chúng
nó. Chờ kỳ thiệt là tang nhân, cố ý phá
hoài đồ xưa.

Binh A-lê-mân núp sau thành Rem mà
kiên bẻ, chúng nó giục lại được thành Bri-
mont cũng lấy được thành Betheny, đất
sung đại bát mà thủ.

Binh langsa và binh A-lê-mân đang đánh
nhau mà giành 2 cái nòng Craonne. Ngày 21
A-lê-mân thất thủ, kéo binh về sông En-nur.

Chánh-tướng Huân Ê-nem thể hánh cho
chánh tướng Hồ-san dau (1), lấy làm lung
lung.

Ngày 22 nghe tin binh A-lê-mân đã kéo
về tới gần ranh, rồi trở lại lấy thành Chô-
cua.

Ngày 23 binh A-lê-mân chiếm được vạt
đất cao từ Trê-giô-huô cho đến Ho-di của
20 ngàn thước, lên đó nhắm đĩa thể thi
thấy trước mặt một đăm rừng dầy nôm
chười xuống sông Mỏ-sơ, eo ao, có hồ
không liền tiếp nhau, phía tay mặt thì là đôn

(1) Nơi đầu đó là giầu tiếng, kỳ thiệt tại
Chánh tướng Hồ-san đem binh chạm tré
mà binh A-lê-mân cả thua trận Mat-no.

Hoet-don, sau lưng thì có thành Giê-ni-cua
và thành Troadong, trước mặt thì là thành
Saint-Mihiel trước thành có trại cũ La-âm
ngọ mặt ruộng sông Mỏ-xơ. Sông le phía
bên kia sông thì có đôn Ba-rốt trí sung
nhảm binh A-lê-mân, bên tay tả thì có
thành Li-u-huyh, thành Gi-rông-huyh
chạy dài theo đường về thành Toun. Ai
cũng tưởng A-lê-mân sẽ bấu công phá thành
Troadong là chỗ đã chịu cho Hoang-thái-
từ xa đại bát vào hai ngày tron. Binh A-lê-
mân bên Leo đến thành Muôi-gi, thành
Bâm-oe, còn Hoang-thái từ thì xa pháo bắn
vào thành Hoo-ren, thành Hoo-ren thất thủ
mà Hoang-thái từ đi tới nữa không dặng,
tái vậy mà binh A-lê-mân ở tại Haut-de-
Meuse bị binh langsa đánh dọng vào hông.

Tham-tan-cuộc langsa thấy binh A-lê-mân
kiên bẻ hàng hơi bên lập binh rồi kéo đi
vòng. Có binh Thiên-trúc ở Mat-Xây lên trợ
chiến, bên cũng nhau tấn bộ áp phá vòng
binh ngoại của A-lê-mân. Ngày 23 septem-
bre đi tới thành La-xi-nhi cách thành Noá-
dong 13 kilômét, rồi dọng binh tại đó hai
ngày mà đợi binh ở Paris kéo lên nữa, vì
Paris nay đã rãnh tay, để binh nhiều đồ vô
ích. Qua ngày 25 binh Langsa lấy thành Be-
ron lại được.

Binh A-lê-mân thấy binh langsa có binh
tiếp, bên dôi hầu dôi đến mà ấu dả, song
binh A-lê-mân phải lui.

MAT TRẬN NGA-LA-TU (Russie)

Nay tại Đông-phô-lô-si, binh Nga chẳng
còn một tên, phải kéo về ranh núp sau thành
Nié-nem. Binh A-lê-mân phân ra làm 3 dôi
kéo đến đó khêu chiến. Đánh nhau lung,
mà tả đực A-lê-mân phải bại, kéo về thành
Suwaski

Binh Nga đánh với binh Ô-trích cả thắng,
thế thì có lẽ chẳng bao lâu sẽ kéo binh tới
kinh đô Hông-ri là Budapest.

THUY-TRẬN

Tàu trận Ang-lê 3 chiếc 1° A-lu-kia, 2°
Hô-ô, 3° Ca-te-ơ lãnh mang tuần du Bắc
hải và hộ tống binh Ang-lê đang dò sang
Ben-rieh, gặp chiếc tàu lạng của A-lê-mân
hiệu là "U-9" đánh nhau một trận, cả ba
chiếc tàu trận ấy bị chiếc "U-9" thọc chằm.

Chiếc tàu A-lê-mân hiệu là Kô-nê-ơ-be
ở biển Zan-đi-ba gặp chiếc tàu Be-gat của
Ang-te, chiếu nhau mà tàu Ang-lê bị luy.
Còn chiếc tàu Ang-lê hiệu là Du-a gặp chiếc
tàu Ma-ô-l của A-lê-mân đánh nhau thì tàu
A-lê-mân bị hạ.

NHẬT-ĐỒN CÔNG PHÁ THANH-ĐÀO

(là trận-hải của A-lê-mân)

Nhật-đồn là đồng-minh với Pháp, Anh,
hưng binh công phá Cu-lao Thanh-đào ở tại

Giao-châu của A-lê-mân, dành cũng là hèn
lâu. Trong cơn ấy, binh Nam-châu cù-lao
Ôt-tra-li đem tàu vây cù-lao Tân Bô-mê-ra-
ni của A-lê-mân, trong ngày 23 Septembre
hạ được.

TRONG TUẦN LỄ 27 SEPTEMBRE CHO
ĐẾN 4 OCTOBRE

Trong tuần lễ này binh hai bên tại mặt
trận Pháp đang cầm cự nhau, khi thì bên
này thắng, khi bên nọ thắng còn đang
giành giữ từ bước với nhau.

Trong cơn rira chữ thành An-hoe ở Ben-
rich bị vây. Ngày 27 septembre buổi chiều
các nhà thơ đang đọc kinh vì là ngày chúa
nhứt, thiên hạ đang cầu minh chúa, thỉnh
linh sung đại bát xa vào đền Ma-linh ở phía
nam thành An-hoe, bên Tây-nam có đền
Tet-mông, thì một đạo binh A-lê-mân kéo
đến vây phủ, còn ở hướng đông giáp ranh
Hoa-lan có một đạo binh A-lê-mân khác
kéo đến vây thành An-hoe, làm cho bá tánh
vô chạy tăng băng.

Nội ngày 28 thành An-hoe bị vây đều mặt
binh A-lê-mân tri súng đại bát dựng công
phá mấy cái đồn vòng ngoài. Ai ai cũng nói
thành An-hoe thiệt là chết, khó mà lấy được.
Ngày 30 thì các đồn coi bộ rung rinh, cũng
trong ngày 30 nghe có tin bên Bet-lanh qua
ràng đã hạ được 2 cái đồn rồi.

(Sau sẽ tiếp theo)

Trần-bửu-Trần lược dịch.

Thi tập

BỆM KHUYA ĐÔNG TÌNH.

Dựa lang xem nguyệt xế tây hiên.
Trời nước một màu chạnh nỗi riêng.
Trăng lặn, quạ kêu, sương đó nượp;
Sao thưa, nhạn rắt, địch trầm thính.
Cành trượng để vắn ngâm đình viện.
Đa bản chuông kêu thẩu khách thuyền.
Cánh vậy, tình vậy, đó họa khó,
Bao nhiêu tâm sự, bấy nhiêu phiền.

Lê-chơn-Tâm dit Thân.

Instituteur à Tân-thành-Càmau.

ĐIỀU CỎ ĐẶNG-THỊ-TUY.

Đành rành hiệp căn lẽ giao hôn,
Giận giận chi sao? lại tách hôn!
Ba tất vui rồi nhanh liễu yến,
Trăm năm nếm biết túi càng khôn.
Nou giả cùn Tào tay chưa trái,
Lập lò đưng tơ mạng chẳng tổn.

Dầu bẻ đa đoan chi vậy ô!!!
Khiến ra vực thẳm nỗi nên còn!!!
Thôn-câm-Lệ.

HẬN TÌNH.

Hòa vui, ở ban! hỡi dương xuân,
Binh-thủy duyên ta xường quá chùng.
Đồng khi bao đành nợ ngầu mặt
Sông đào đi nở rập xây lưng.
Thuyền toan đỗ bến dầm gay trở.
Quyên chạnh vì ai giọng ngáp ngưng
Trông vịnh quang thì sáu đã dưng.
Chẳng thả không nợ, trước xuôi đứng

HỤU.

Hề người sanh trường coi hoàn định,
Gánh nặng chi cho bảng chữ tình.
Giếng mới trau tría là tám đạo,
Tóc tơ gán vó ấy ba sinh;
Ngự-câu toan vớt thì hồng điệp,
Nhược quón hàng mong xạ trước bình.
Ngáng lại tình đời đời đổi thế,
Vách hàng rên nại bút hương đình.

Lê-chơn-Tâm dit Thân.

Instituteur à Tân-thành-Càmau.

TỰ THÂN.

Riêng than cái phận khéo linh đình.
Một bước lưu ly một gặp ghình!
Gió bụi dầu nhiều vậy đất bạc?
Tuyết sương chi lắm hời trời xanh?
Phấn son đã lợt miền sông ái.
Vàng đá chưa cân nặng khối tình.
Tri kỷ ai ôi! sao chẳng thấy?
Lạ gì Tống-ngọc với Trương-Khánh!

Cán-thơ-Đường-Kho.

Tư-Lự.

Thợ Quên

(thơ mà) trách Đạo Chuối

Gặp mặt Huy-h đây mới tỏ lời,
Đạo nào Huy-h chẳng nghĩ tình tôi??
Hò, Tiều, hai cốt công nào để!
Minh-Khi một tòa sực chầu chơi!
Tôi chịu nhọc nhàn hơn nửa tháng,

Huynh đem khỏi cửa đốt vài hơi.
Phân cho phải lẽ tôi nghe thứ?
Nếu sai một ly kiện thẩu trời.

ĐẠO CHUỐI ĐÁP.

Chú thơ ôi! Mồ Phậ!
Vuốt giận xin cho Đạo mở lời,
Đốt thiêu nào phải ở nơi tôi,
Công trình chủ có cho là được,
Tiểu bạc họ huôn đó phải chơi.
Trai chủ muốn cầu vong tịnh độ,
Hò, Tiều, minh-khi ủy vài hơi;
Trước sau chưa rõ toan hơn Đạo,
Lòng Đạo thẳng ngay c. Phậ, Trời.
Chuối sợ Quên đánh!...!khóc!...!hi!
[hi!!

Cán-thơ: P. B. Đ. (Hi-tát)

Hội khuyến-học Cán-thơ

Cantho, le 25 juillet 1918.

Bữa 5 Août 1918 nhằm thứ hai,
29 tháng sáu Annam 8 giờ tối, tại
Hội-khuyến-học sẽ nhóm đặng bàn
tín lập 1^o Hội Syndicat agricole, là
hội những người làm nghề nông
(diên chủ, tá diên vô hạng) đặng
lo sự ích lợi chung nhau; 2^o Hội
Crédit agricole, là hội làm ra có thể
vay nợ bạc rẻ đặng giúp đỡ cho
những người làm ruộng.

Vậy Hội khuyến học cầu xin
mày ông nào đặng tờ mời này cùng
là không có đặng cũng vậy, hề hay
biết ngày giờ nhóm nói trên đây,
xin phiền nhơn công ra nghe người
ta cắt nghĩa đều có ích trong hai
hội này, đặng mà lo lập thành cho
màu màu, kéo để chày ngày khách-
trú choan hết chỗ làm ăn, để cho
mình còn nghề làm mọi cho chúng
nó mà thôi.

Võ-vân-Thom.

Thời-sự

Giá bạc

Kho bạc nhà-nước 4145
Hàng Đông-Dương..... 4 467

Giá lúa

Từ 2\$10 cho đến 2\$15 một tạ, tùy theo
thứ lúa.

Cán-thơ

KÊ GIAN CỎ Y ĐOM HÀNH.— Đem
4 rạng mấc 5 Juillet, thấy đôi Thi ở
làng Thới-bình, bị kẻ gian thừa điệp
vợ chồng thầy ngon giắt, lón vào nhà
lấy trợn xâu chia khóa, mở tủ góp bết đồ
nữ trang và quần áo, tính bết giá đặng
ước chừng 170\$00.— Ruồi thay cho Ma-
dame Liễu (sơn đằm Annam) bữa ấy mới
chוע ra một cây kiến vàng và vàng đôi
rồi gởi cho thiêm đội Thi cắt dùm trong
tủ đặng phòng ngừa sự chắc chắn hơn
để trong mình và tính sang lại là bữa
3 Juillet có về theo công đã đổi về
Saigon; nhưng đó nữ trang của hai chủ
này nhập cũng là nhiều rồi mà đũa
gian cũng rắng mà xoi trong quá cần
của Madame Liễu mà nóc thêm nào là áo
cachemite nư, đen, vân... vân....

Nhắm lại chắc kẻ ngời rường này có
ý đòm hành trước nên mới ra tay mà
tộm của Madame Liễu vì nếu trẻ thì
thiêm về Saigon có đầu cho nhiều như
thế.

AN CẤP-VẬT.— Đây là lần thứ mấy
rồi, nơi trại lính, chẳng biết kẻ nào giam
cả gan lón vào đây mà khuấy ba chủ lính
trần hoái; cách có mấy bữa rày đây,
tên lính Chung bị chúng an cấp đồ mà
bữa 7 Juillet tên bép Tiên lại bị ai vào

nhà trong lúc 6, 7 giờ sáng, vợ thì đi chợ, chồng thì đi tuần đường nên kẻ gian thừa dịp ấy mà cạy rương kiếm bầy voi cái quần lảnh còn mới tinh anh lẩn chời, chứ không lấy món chỉ chỉ nữa hết.

CHẾT TÃ KHÁCH TRƯ. — Ngày 8 Juillet, lúc 5 giờ chiều tên Triệu-Châu Ương-Không, ở Nam-vang lại, bộ chết này cũng là một con sâu men sao, nên lại tiệm A-Ngai hỏi mua một ve rượu Cognac, người làm công trong tiệm cũng vui lòng lấy ve Cognac đưa ra; nói giá cả lẽ nào chẳng hiểu mà la rầy rầm tại rồi tả nhau, làm cho kẻ mua trày trắng máu chảy đổ mặt, kẻ mời lác có quan sơn-đám lại biểu hai đảng sáng đến có bột dưng có lấy khai báo rồi giải qua Tòa hết nội vụ.

Cũng ở bên Tào đồng sang Nam-Việt, lễ thì thương nhau lắm chớ, có đầu đến đối phải đánh thoi với nhau mà tranh lợi.

DANH GIEN. — Đêm 7 Juillet Thị-Bồng rằm ở Vinh-long mới qua và cũng vì có lời nhạo của vợ thấy đội Cán mươn đến nhà thấy kiếm dùm con gái y mà biểu nó phải về Vinh-long, nên lúc 10 giờ tôi bị Bồng kêu xe kéo đến nhà thấy đội Cán mà trao lời nhạo ấy, mà đến chỉ nửa thì ai biết dạng!! Chẳng may Thị-Huê đi coi hát về gặp hai người đang giao ngỗ nhau bên ững máu gheo, quăng ghê tương trước mặt chồng, rồi xô Thị-Bồng mà đánh. Hai cái hoa này ấu đá nhau một cặp rồi có chồng cang mới chịu ngất.

NỎ LA BI RỒI HỒI NÀO LẶN MÀ. — Ngày 10 Juillet, đưa tờ của Thầy giáo Hồ thừ sớm, r2 sau thấy một cái valise mở banh ra bỏ sau hè, lật lật kêu chủ nói ao trộm. Thầy giáo lật lật thừ đây coi thì kẻ gian đã đào hầm lổ nào chẳng hay mà vô tình hết một lư, một cây neo vàng và quần áo, giá đáng hết thấy cung trên một trăm đồng.

NGŨ MÈ QUÁ. — Bữa 15 Juillet, nơi Châu-thành Cánhtho, tại đường mới có lên Trương-thị-Quit, lúc 2 giờ khuya, thừ giặc thấy chiếc vòng vàng đeo trong tay dầu mắt mới nghĩ rằng bị ăn trộm; bèn la lên, trong nhà đều thừ đây rọi đèn coi thì kẻ gian đã đào một cái hầm rất to ngay dưới giường của thị-Quit ngủ. Đưa gian này thật là to gan, đã lột dạng chiếc vàng của người ta rồi mà còn vang lưng công cái rương của chủ nhà đem ra sau, cạy khóa lấy ráo áo quần, hết thấy giá dưng chừng 60\$00.

Ráng mà ngũ cho mè nó!!

AN TRỘM NGHỀ. — Bữa 16 Juillet, tên Nguyễn-thị-Quy ở đường hàng da, châu thành Cánhtho, bị ăn trộm cạy cửa cái, vào nhà lấy kéo rọc mùng rồi lẩn cỡi lấy của thị Quy lồn chiếc vòng vàng đeo trong tay, giá đáng chừng 70\$00.

Thâm cho chồng của thị Quy, chẳng biết tại sao mà ngũ mè đến đời, chừng vợ bay mất vàng, kêu chồng mới rõ. Lấy dạng vàng rồi mà kẻ gian còn ráng cuốn thêm một mở quần áo rồi mới chịu đi.

Sao mà ngũ mè quá vậy hê! mè hết cả và hai vợ chồng!

TỜ PHẢN GIẾ. — Tên Trần-Kiểm-Thật, thơ nhuộm ở đường trại cưa châu thành Cánhtho, có giao cho tên Lê-văn-Thiên và Nguyễn-văn-Bến nam chục cây lảnh mà nhuộm; qua đến ngày 17 Juillet mới đem lại thì mất hết 2 cây mà tên Lê-văn-Thiên cũng đi dầu mắt. Hai cây lảnh này giá đáng 14\$00 mà chưa biết nó có bay theo mà báo tên Thiên chăng!?

L. T. H.

HOẢ HOY. — Ngày thứ bảy 20 Juillet 1918, lúc 12 giờ khuya, lửa phát cháy tại Đường mé Quai Norodom (Phnom Penh) cháy cảng Tào khậu lớn, và một tiệm chắt và bán hàng tây, khởi sự cháy tại cang tiệm bán thèo leo tháng đường để hơ bông cho lửa phát cháy từ 12 giờ khuya cho đến 6 giờ sáng, có voi rông đem lại chữa, nhưng mà chữa sao cho lại.

LOI RAO
Institution Vovan

Kể từ ngày 1^{er} Août 1918, nhà học hiệu VÔ-VAN sẽ lập một lớp riêng để dạy con em dặng đi thi vào trường lớn. Chương trình lớp ấy y theo Cours Supérieur de l'Enseignement primaire.

Có Bà dăm và thầy Annam dạy. Bà dăm có bằng cấp Brevet Supérieur. Học trò ở ngoài (externes); tiền học mỗi tháng là 10\$ phải đóng trước.

Tôi nhắc lại rằng lớp con út (Cours enfantin) cũng có Bà dăm dạy, mà giá tiền 4\$ hoặc 5\$ tùy theo tuổi lớn nhỏ.

Xin cha mẹ học trò nào muốn cho con vào học tại trường học hiệu VÔ-VAN phải cho biết trước ngày 1^{er} Août 1918.

Vô-văn-Thom.

Lời rao

Kính lời cho Lục-châu chừ quân tử bay: chồng tôi là Lê-hữu-Hình chết có để lại cho tôi 50h.00 đất ruộng toa lạc tại làng Thời-thạnh (Ô-môn) Đền nay tôi bị ăn trộm lấy bằng khoán và bản đồ đất ấy; tôi có xin làng nhận chứng và quan Biên-Lý phê rồi. Như có ai đem tờ giấy ấy đến gọi rằng bằng cơ mà hỏi tiền bạc chi xin qui ông qui bà đừng dưng đồ giao.

Trần-thị-Liên ở làng Nhơn-ái.

LÒI RAO

Tại nhà Nhứt Báo An-Hà có bán cuốn sách TUẤN TRA PHÁP LỆ (Guide Formulaire de police Judiciaire) của ông Vô-văn-Thom làm dạy hương chừ, nhứt là hương quán, cũng là cai phó tổng, cách thừ tra xét, khai tử, vì bằng cũng là tờ bầm về việc hình; dạy kỹ can làm.

Chẳng những sách ấy có ích cho những người làm việc tưng quan Biên lý, bắt buộc kẻ phạm, mà lại ai ai cũng nên coi cho rõ dặng biết quyền hành phạm sự của mọi người ở đời.

Giá mỗi cuốn..... 1\$20
Tiền gởi..... 0 10

Sự thiệt hại tính phỏng định theo lời khai là bốn trăm ngàn đồng bạc, nhưng mà may cho 4 cãng Tào khậu đều có bảo kê với hãng (Bảo kê hoả hoạn) duy có 1 cãng tiệm bán thèo leo không có bảo kê mà thôi.

Phan-thế-Hùng.

TIÊM

Trương-văn-Hanh
Sadec

Có bán xe máy mới và đủ đồ phụ tùng xe máy và sửa xe. Lảnh tháp mưөн đèn khí đã (carbure) theo cuộc quan, hôn, tan, tề, kỳ yên Tân gia, hạ thọ, khăn đen bằng nhiều tây và khăn bưng tốt thượng hạng, bán mới và bán lế vỏ ruột xe máy hiệu Michelin, giầy hàm-ê đủ cỡ dưng theo kiểu kim thời. Qui ông ở xa muốn mua đồ phụ tùng xe máy, xin gởi thơ cho tôi. Tôi sáng lòng kỷ lưỡng mà gởi contre-Remboursement, nghĩa là dưng bạc nhà thơ mà lảnh đồ, và tôi cho giá đồ phụ tùng in sáng bằng chữ quốc ngữ (Prix courant)

Trương-văn-Hanh.
Cần khai.

Kính cáo

Kính cưng quý khách dặng bay, tôi mới lập một tiệm ngũ tại chợ Ômôn gần cầu tàu chạy vô Rạch-giá.

Hiệu tiệm tôi là "HẬU-GIANG-THÀNH" xin qui vì có đi lờ đường đời gót ngọc tới tiệm tôi, tôi sáng lòng tiếp rước.

Nay kính
Hữ-thị-Ngọc kính cáo.

Cáo bạch

Kính cáo cùng lục-châu quân-tử cho đáng tưởng tri.

Nay tôi có lập ra một cái tiệm hiệu là "Quan-Mang-Vinh" ở gần chùa Ông (Cần-thơ) ở phía trước hàng ba thì bán cơm khuya, mì, cháo, đủ vật dụng cho chư qui-vị toại lòng. Con cang trong thì bán thuốc

"Nha-phiến". Nơi lâu từng thương, thì cho mướn phòng ngủ, mùng giương tinh khiết, cũng khoan khoái, thấp đến khi mọi nơi, lại già rẻ hơn các nhà ngủ khác. Sau nữa người làm công trong tiệm đủ và sáng sủa cho qui-vị sai khiến. Nếu có kẻ nào qui-vị chẳng đẹp lòng xin cho tôi rõ mà trừng trị chúng nó.

Vậy nên tôi kính thỉnh qui-ông qui-bà trong lục-châu, có tiền đường đến Cần-thơ, xin dời gót đến tại tiệm tôi, tôi sẽ vui lòng tiếp rước, cũng sẵn mọi việc cần dùng, rất vừa lòng của qui-vị.

Chủ tiệm: Hưng-An.

HOTEL DES ALLIÉS

CANTHO

Chambres meublées

Produits pharmaceutiques,
Vins de 1^{re} marque,
Liqueurs, divers nouveautés
et consommation.

KHÁNH-VÂN-LÀU KHÁCH-SOẠN

Chủ sự

NGUYỄN-VÂN-TỬ DIT LÊ-ÁN

Ngay cầu tàu tây

đường Saintenoy - Cantho.

PHÒNG NGỦ

Sạch sẽ - Có đèn khí.
Bán thuốc tây uống,
Bán lẻ rượu tây, nôi, dây tây
và vật thực đủ thứ.
Chỗ đáng tin cậy.

Cáo bạch

MAI-VIỆT-SĨ *Gérant*

du service d'auto en location

Kính cùng qui ông qui thấy cùng qui khách đặng rõ, tôi có sắm một cái xe hơi để đi đờa và cho mướn.

Vậy xin qui ông qui thấy cùng qui khách, có việc chi đi gấp thì xin đến nhà tôi bất kỳ giờ nào tôi sẵn lòng đi lập tức. Còn giá cũng y theo mấy chủ kia vậy.

Mà xe tôi sửa soạn sạch sẽ luông luống. Xin qui ông qui thấy cùng qui khách đem lòng chiền cố đến bạn đồng ban.

Nay kính

MAI-VIỆT-SĨ *Gérant*

*près de l'hôtel de la Rivale
Boulevard Saintenoy - Cantho.*

TIỆM BÁN BÁNH MÌ

- HIỆU TÂN-PHƯỚC

Đường Kinh lập - Cần-thơ

NGUYỄN-THỊ-NỮ

LA CHỦ TIỆM

Kính lời cho qui ông, qui thấy rõ, tiệm tôi làm bánh mì rọng bột mì tây, mua tại hãng Dentis Frères là hãng bán bột tốt có danh. Cách làm sạch sẽ, bánh thì để trong tủ kiến có rọng nước, kiến lên không dặng, ruồi bu không được lại khỏi ai sờ tay dơ, ai muốn mua ở nào thì chỉ người trong tiệm lấy trao cho.

Lê-công-Phuong (AUGUSTE)

Géomètre civil

LONG-MY - RACH-GIA - CAN-THO

ARPENTAGE

Délimination et Bornage

EXPERTISES

Ông Lê-công-Phượng

(Auguste)

KINH-LÝ NGOẠI NGẠCH

Long-mỹ - Rạch-giá - Cần-thơ

LÀNH ĐẠT ĐIỀN THỜ CHO NHÀ NƯỚC

VÀ ĐIỀN CHỦ

*công chuyên làm kỹ cang và
có danh tiếng lắm*

Ài có muốn cho việc điền thờ mình cho mình bạch, khỏi sự lẩn tránh giải hạn; đặt thành đất khẩn hay là đất mua, thì phải đến ông Kinh-Lý PHƯỢNG mà thương tình.

MỸ KỸ

TIỆM HOA CHƠN DUNG VÀ KHẮC CON ĐÁU

ở đường Turc, số 16

Ngang nhà MOTTET, Saigon

Kính cáo cùng qui khách đặng hay, tại tiệm tôi có làm má đá bằng đá cẩm thạch, đá xanh Ton-kin có đủ các thứ kiểu.

Có khác con dấu bằng đồng, mù thun hàng cây, chạm bản đồng cũng hoa điệu thảo mộc theo là nhân hiệu, vân vân...

Mộ bia chạm bản đá cẩm thạch.

Có thợ họa chơn dung nhằm huy người mà vẽ bằng dầu sơn vô bở, nước thuốc mực Tàu, viết chì than, họa biển liền và tranh, họa sơn thủy.

Articles du Tonkin et Chaussures en tous genres.

TRƯƠNG-NGỌC-GIỮ cần khải

Cáo Thị

Có người muốn bán một cái máy đèn dầu xăn (un appareil d'éclairage à gaz d'essence); bình dầu để trên cao, có ống chạy xuống rải ra, tra được mười lăm ngọn đèn. Đèn này sáng lắm, có đủ đồ phụ tùng sẽ bán luôn theo cụ. Người ta bán là vì mới đem đèn điện khí vô nhà, nên đèn dầu xăn (essence) dư dư g.

Bán thiệt rẻ, xin viết thư cho Bồn-quán AN-HA-NHUT-BAO mà thương tình.

TẠI NHÀ IN

Imprimerie de l'Ouest

CANTHO

CÓ BÁN SÁCH MỚI :

1. — PHAN THÈ (CHUYỆN LẠ ĐỜI NAY) hỗn một người chết 7 năm, nhập xác một người mới chết mà sống lại cõi dương, par Trần-dắc-Danh. giá là 0\$40

2. — TRÚ CHƠI (fables de la Fontaine) par Trần-Kim giá là 0\$50

3. — CONTES ET LÉGENDES DU PAYS D'ANNAM, (dont 0\$20) au profit de la Saigonnaise patriotique) par M. Lê-vân-Phát 1\$40

4. — TUAN TRA PHÁP LỆ (Sách dạy lương chức phụ tá của quan biên-lý) par M. Võ-vân-Thơm giá. 1\$20

5. — LÉBUFFLE (vol et recel de buffles) moyens à prendre pour essayer de le prevenir) par M. Võ-vân-Thơm giá là 0\$30

6. — TRUYỆN KIẾN TÂM LIỆT NỮ (roman moderne) par M. Lê-trung-Thu giá là 0\$30

7. — ĐỒNG ẨM-TỰ-VỊ (có phụ những chữ không phải đồng âm mà khó viết) giá là 0\$40

8. — ĐỒNG ẨM-TỰ-VỊ (chữ la gsa) 0\$60

9. — Dictionnaire Gazier 2\$00

10. — Dictionnaire Fr. An^m broché. 4\$50

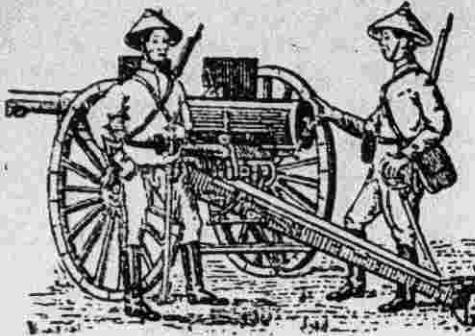
11. — id. relié. 5\$00

12. — Kim-Tủy-Tinh-Từ 1\$20

13. — Méthode de lecture illustrée par Boscq 0\$80

Thuốc điều hiệu Canon

(SÚNG ĐẠI BÁT)



BAO XANH

Hút đã ngon mà giá lại rẻ hơn, mua hút thử thì mới tin.

Tại Hãng DENIS-FRÈRES trứ bán.

Lời rao

Tại nhà in Hậu-Giang, đường Boulevard Sautenoy - Cantho, có bán sách « LỜI DẠY CÁC HƯƠNG-CHỮC HỮU CỐ QUYỀN THI HÀNH NHỮNG ĐIỀU LỆ TRONG LỜI NGHỊ ĐỊNH CỦA QUẢN TOÀN-QUYỀN KHÂM MANG, ĐỀ NGÀY 24 NOVEMBRE 1917. Sách này có chữ Langsa và chữ Quốc-ngữ; bên chữ Langsa thì của quan Chánh tòa HABERT Cantho làm ra; còn bên Quốc-ngữ thì của M. Phạm-thái-Hòa, thông ngôn hữu thể tại Tòa án Cantho giải nghĩa và dịch một cách rành rẽ dễ hiểu lắm.

Sách này thiết hữu ích cho Hương-Chữc và các chữ-diễn làm.

Bán mỗi cuốn là..... 0\$50

Tiền gởi..... 0 10

Mua từ 30 cuốn tới 50 thì cho huê hổng 20 %; mua 100 cuốn thì huê hổng 25 %.

Lời rao

Cho quý khách bỏ hành đặng rõ, kể từ ngày 1^{er} Juillet 1918, xe hơi màu vàng đi thơ cho nhà nước từ Cantho đến Phong diển; và từ Phong diển đến Ômôn thì đi thơ bằng xe óng. Xe này máy tốt không hư chạy mau để dành đi thơ không trễ nãi.

Xin quý khách bỏ hành tương tinh tôi là bạn đồng bang, đời gót lên xe này thì không trễ nãi và cảm ơn vô cùng.

Chủ xe: Tráo-thành-Long.

TIỆM-HOẠ-CHON-DUNG

NGUYỄN-ĐỨC-NHUẬN

Kính lời chào lục-châu chư quân tử đặng hay:

Tôi có lập tiệm vẽ hình theo thẻ thực Langsa đủ cách, ở ngang gare xe lửa Gia-dinh. Thơ vẽ nơi tiệm tôi, đã có bằng cấp tốt nghiệp của trường vẽ Gia-dinh, nên vẽ đã thật giống và khéo lắm lâu nay chư-vị trong lục châu đều nghe danh.

Tiệm tôi vẽ thì đặng thứ nước thuốc tốt thương hàng; đề mấy trăm năm cũng không phai.

Giá tiền và thước tất: Vẽ nửa thân (bán ảnh buste, 0 m 50 x 0 m 60 = 7\$ 00

Vẽ nguyên hình (portrait) 0 m 70 x 1 m 00 = 20\$ 00

Vẽ bóng Sauce, Velours, (thư nước thuốc này đen mịn và tốt lắm (tốt hơn crayon conté) cũng có vẽ hình bằng dầu sơn (peinture a l'huile) và Sơn thủy đủ thứ.

Xin Lục-châu chư quân-tử quang-cổ. Nếu có hình, xin đời bốn tiệm mà thương nghị như ở xa xin quý vị gởi hình chụp theo nhà thơ; bốn tiệm sẽ vẽ cho đẹp lòng quý vị và khi hình vẽ rồi sẽ gởi cho quý vị cách kỹ lưỡng.

Nay kính.

Viết thơ cho tôi xin đề:

Nguyễn-Đức-Nhuận

Dessinateur à Giadinh.

Cantho. — Imp. de l'Ouest.

Lu et approuvé par nous avant publication
Cantho, le 31 Juillet 1918
P. l'Administrateur et P. O.
à l'Imp. de l'Ouest